Câu 1.

Chọn các tiếng thích hợp lần lượt điền vào chỗ trống trong câu sau:

Những rặng núi ở phía [...] của [...] mạc hiện lên sừng sững như bức tường thành.

A. sa, sa

B. sa, xa

C. xa, sa

D. xa, xa

Câu 2.

Đáp án nào gồm các từ ngữ viết sai chính tả trong câu văn sau?

Mây từ trên cao theo các xườn núi trườn xuống, chốc chốc lại reo một đợt mưa bụi trên những mái lá chít bạc trắng.

A. reo, bạc trắng

B. xườn núi, reo

C. trườn, reo

D. xườn núi, chốc chốc

Câu 3.

Đáp án nào dưới đây có từ viết sai chính tả?

A. soi xét, san sẻ, xứ sở

B. xinh xắn, xem xét, sổ sách

C. xô xát, xa săm, sản xuất

D. san sát, xù xì, sôi sục

Câu 4.

Điền "ch" hoặc "tr" thích hợp vào chỗ trống:

Tiếng [[tr]] ổi [[tr]] e vang lên [[tr]] ên đường phố vào đêm khuya.

Câu 5.

Điền từ thích hợp vào chỗ trống:

Trên mặt biển, con thuyền dẽ sóng lướt băng băng.

Câu văn trên có từ [[dẽ]] viết sai chính tả, sửa lại là [[rẽ]].

Câu 6.

Điền "s" hoặc "x" thích hợp vào chỗ trống:

Một làn gió mang theo mùi hương cay nồng của dương xỉ non [[x]] uyên qua tán lá phong còn trĩu [[s]] ương, len vào khe cửa [[s]] ổ.

Câu 7.

Tìm một tiếng bắt đầu bằng "ch" hoặc "tr", chỉ đồ đựng bằng gốm, loại lớn, miệng tròn, giữa phình ra, thu nhỏ dần về phía đáy.

Đáp án: [[chum]]

Câu 8.

Chọn tiếng thích hợp trong ngoặc điền vào các chỗ trống:

(rao, dao, giao)

1. Chú Tư dùng [[dao]] để cắt sợi dây.

2. Tiếng [[rao]] từ xe hàng rong vang lên khắp con ngõ: "Bánh khúc nóng đây!".

3. Bác bưu tá [[giao]] một lá thư đến nhà em.

Câu 9.

Giải câu đố sau:

Để nguyên - hoạt động tai mình

Thêm sắc trâu nhỏ tinh nghịch đồng xa.

Từ để nguyên là từ [[nghe]] .

Câu 10.

Hãy ghép hai tiếng với nhau để tạo thành từ.

trăm

trăn

chăm

chăn

 [(nghìn)]

 [(trở)]

 [(chỉ)]

 [(nuôi)]